

# **Quyển**

## **Đức Phật Và Các Vị Tỳ Kheo**

### **Lời Nói Đầu**

Nói lên cái đạo phò trợ chánh kiến sự đại tư duy sứ mạng của Trời giao cho Đức Phật hoằng pháp, còn hàng Tỳ Kheo di chánh sự kinh pháp của Đức Phật truyền ra cho nhơn loại, các hàng chức sắc trở lại tu thành hàng Tỳ Kheo cho Đức Phật và hoằng dương Phật pháp, làm việc trong quốc gia hành chánh của nước Trời mở mang văn hiến và canh tân đời Tân Dân Minh Đức.

Hàng Tỳ Kheo đời nay là hàng Thần Tướng Thiên Binh của Đức Phật Di Lạc lập nhân chính cho quốc gia triều chánh của nước Trời. Có thể nó thay Trời thay Phật làm trọng thần của quốc gia.

Nên sáu họ: Đinh, Lê, Lý, Trần, Trịnh, Nguyễn là sáu đời công thần của nước Việt nay làm môn đồ của Đức Di Lạc để Trời ban ngũ đức xuống sáu họ đó là Đại Thần bảo đạo bảo quốc trên nước Nam Bang.

**Lạy thầy Chúa Tể Càn Khôn.  
Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.  
Nam Mô A Di Đà Phật.  
Kính Bút  
Đức Thầy Vô Danh Thị.  
\*\*\***

## **Đức Phật Và Các Vị Tỳ Kheo.**

Trời khai đạo Kỳ Ba Phật dạy,  
Hàng Tỳ Kheo mở lại thấy nghe,  
Trái tim Linh Khứu trở về,  
Đồng thanh chánh ái dựa kê quốc gia.

Cái thấy của trái tim đại giác,  
Làm sự nghe thông đặc thiên cơ,  
Trái tim làm tỉnh giấc mơ,  
Nhìn trong sự thấy huyền cơ mà làm.

Trái tim của Đại Nam hồn quốc,  
Một tâm nhìn Đức Phật tề gia,

Thiên chân khai trái tim nhà,  
Được tim dưng ái mới là Tỳ Kheo.

Thiên nhân thấy kỳ cơ dưng ái,  
Để tim thông tình ái nước nhà,  
Làm cho chánh ái mở ra,  
Trung nhân chi ái chung nhà chi dân.

Một sức học của thần tim sáng,  
Chí cao thần trong đạo Tỳ Kheo,  
Như hàng ái quốc thượng triều,  
Sức tu cộng lực sức yêu cộng tình.

Phật vì đạo dưng trình cho nước,  
Tỳ Kheo tình vì nước mà tha,  
Để ta thành Phật độ ma,  
Vì yêu chánh cái ta tâm nhìn.

Sự tim thấy người dưng trình sáng,  
Cái thấy đồng đức ái hồi quang,  
Có gia mới có Phật đàn,  
Lập gia là chỗ quốc gia trưởng thành.

Hàng đại học dăng tình ái chánh,  
Bậc hiển tu vì hạnh mà thờ,  
Tỳ Kheo là bậc thiên cơ,  
Sự nhìn nhận tạng thông cơ của Trời.

Nước Trời mở cái cơ Thánh Đức,  
Ta phụng thờ tình nước hiển nhân,  
Sự Tu Di kết châu trần,  
Như Thiên Tử với thần dân một tình.

Nhờ chi ái mà bình được nước,  
Nhờ chi tình mà được thần minh,  
Dâng lòng nhờ nước dăng trình,  
Trả trung cho nước trả tình cho dân.

Đạo dăng ái cứu sinh đệ tử,  
Liễu tâm phạm nhất tự quy gia,  
Đạo từ tim nước cho ta,  
Ta từ chân ái dăng hoa cho người.

Nước trình sáng nhờ Thần minh sáng,  
Thần minh trung nhờ nước minh Thần,  
Ái tha là ái tu chân,

Người trinh vì nước thần dân thái bình.

Hàng trí tuệ Trời sinh từ nước,  
Được thành nhân nhờ cái đạo nhà,  
Người tu chân ái quốc gia,  
Gọi là chi tướng dạy ta chi Thần.

Nước tìm được Hiền Thần chi đạo,  
Thần tìm Vua Thiên Đạo chi cơ,  
Trái tim tổ quốc phụng thờ,  
Quân thần dâng ái thành cơ dễ dàng.

Coi trọng nước Nam Bang Trời định,  
Hàng bảo gia ngâm vịnh thiên sư,  
Làm hàng phù trợ thiên tư,  
nên nhà nên nước nên người Nam Bang.

Trời cho một giang sang cầm tú,  
Cũng cho hàng trí tuệ trùng tu,  
Trước là đạo nước khung phù,  
Sau tu sách lược trùng tu nước nhà.

Vì ái quốc cao xa mục thước,

Bậc khanh hầu đầu đội Trời Thiên,  
Như hàng chí nguyện vô biên,  
Chung xây chánh ái tề thiên cho nhà.

Vì cao quý quốc gia thành trị,  
Việc ngụy tà nghi kỵ phải thông,  
Như Lai chân ái cái lòng,  
Thiên tông giữ nước ở trong kỳ này.

Trời tìm bậc anh tài chí thượng,  
Vì quốc dân để thượng canh cư,  
Tức thay ái quốc cho Trời,  
Làm nên chí nguyện của người Nam Bang.

Vì nước đẹp lòng dân phải sáng,  
Đề tô dòng đại chí quốc gia,  
Chữ tu vì nước vì nhà,  
Nghiêng mình cho nước thành hoa chi tình.

Yêu đạo nước thân mình trung ái,  
Ái đại từ vì đại quốc gia,  
Được yêu được nước được nhà,  
Khởi tình chơn ái quốc gia chi tình.

Bạc ái quốc lòng trinh để ái,  
Nhu keo sơn chỉ dạy keo sơn,  
Dâng yêu về lại cội nguồn,  
Chung tình vì nước đòi cơn sạch lòng.

Trong thường tình chi tình chi lý,  
Tịnh thường trinh chi thủy chi cơ,  
Quốc gia như một bàn cờ,  
Quân Vương Thần Tướng thiên cơ thì thành.

Nên sắp cờ phải dùng binh pháp,  
Không thắng cơ cũng biết phòng xa,  
Cái dùng địa lý sơn hà,  
Núi sông hồ biển vốn là tiền cơ.

Sông có khúc quanh co có cửa,  
Núi có thần định số bảo gia,  
Đòi hồ suối lạch đi qua,  
Điều là nước dụng đại gia mới toàn.

Còn khí hoá khi hoà khi nóng,  
Nhìn Thiên Văn di động tám phương,

Đều là thế vận Thiên Cương,  
Đạo nhà biến dịch vô thường mà sanh.

Còn tài thần tân canh sách lược,  
Sách lược là đạo nước an dân,  
Kính thương bình chuẩn của nhân,  
Nằm trong sách lược chi dân để dùng.

Còn mực thước có dung có nạp,  
Người đánh cờ biết đáp thế đi,  
Tức là tính trước cái thi,  
Đó là cái đạo trí tri nước nhà.

Những thế biến có ma có mị,  
Tức huyền cơ chi lý tỏ tường,  
Mùa đông gió bắc đường phương,  
Mùa nam tiết nóng thường thường sanh kinh.

Khí biến dịch theo hình Tiên Đạo,  
Tiên đánh cờ theo khí Thượng Kinh,  
Biển sâu ẩn dạng ngư kình,  
Núi sâu âm khí phát sanh tà thần.



Nên cờ đánh khi Trăng mới sáng,  
Biết đâu là hai tám kết nhau,  
Chỗ nào tâm lý để trao,  
Nơi nào ta kết ngày nào ta vô.

Ấy mới gọi đánh cờ thiên lý,  
Trời lập ra thi chí thượng nhân,  
Tại đâu hai tám cân bằng,  
Mà sanh ra khí thượng tầng Hư Vô.

Nơi cửa đạo người vô không ngã,  
Nên Đạo Tiên thông thả mà đi,  
Làm Vua học đó trị vì,  
Làm quan học đó để thi tài thần.

Muốn người phục tể tân vạn tuế,  
Sách lược gì ta để muôn dân,  
Lấy gì bình chuẩn lòng nhân,  
Lấy gì để hiệu tài thần hiến trình.

Đó là đạo thần minh kỳ tướng,  
Không phụ lòng tài thượng chi tài,  
Trời cho áo mũ cân đai,

Người trong chi tướng phục tài thờ ta.

Một thế bí mà ta chỉ giải,  
Tức quốc gia được giải tình sâu,  
Mò kim đáy biển biết thâm,  
Đỡ đi thế nước đau đầu quốc gia.

Có nhiều lúc chiều tà Trời đỏ,  
Ngày sau sanh mưa gió bão giông,  
Thiên Văn có học mới thông,  
Biết cơ Tạo Hoá ứng trong Văn Đài.

Còn sách lược biết đây là đó,  
N hư thần nghe mây gió đổi kỳ,  
Ấy là mới gọi huyền vi,  
Nước cờ tính trước biết đi đường nào.

Có nhiều khúc nó đau đớn lắm,  
Mở Máy Trời coi nắm thiên cơ,  
Hoặc thiên chi giải thiên cơ,  
Sự sanh nó xuất ta cơ để thành.

Trái chưa chín ăn vào chua chát,

Người chưa tình dăng ái uông công,  
Chiếc thuyền muốn vượt Biển Đông,  
Có ai không tính sự thông Văn Đài.

Con còn ngu thì nhờ Mẹ dạy,  
Khi xa nhà hay dở do mình,  
Nên ta học sách quờn kinh,  
Có khi đờn chiếc giúp mình thành nhân.

Vua có lúc một mình không tướng,  
Gặp thời nguy ai đến cứu mình,  
Sự tu học để thông kinh,  
Không tư tính trước hại mình không hay.

Nên các bậc hiền tài phải thấy,  
Học cho mình tinh nhuệ để dùng,  
Tình đời xê dịch vô cùng,  
Biết lường biết tính biết đường khao quân.

Đạo thành trung nhờ Vua cao trí,  
Khờ gặp khờ nhờ cậy vào ai,  
Nên ta tu học để tài,  
Phòng khi nước biển ra tay cứu đời.

Còn thời bình tu là thượng sách,  
Lúc tới Trời lèo lách quốc gia,  
Tu kia có phải giúp nhà,  
Xưa Ông Câu Cá quốc gia còn cầu.

Cầu Hiền Thần để thâm đại ái  
Một khối tình vì đại quốc gia,  
Nghiêng mình vì đạo nước nhà,  
Chữ trinh quân tử gọi là dưng trinh.

Sanh tử xuất quên mình vì nước,  
Là nhờ hàng mực thước cao cơ,  
Quốc gia sách lược bàn cờ,  
Khi ra nước đánh thần thơ mới thành.

Có lúc nước cờ sanh nhiều thế,  
Không tu thân trí tuệ đâu dùng,  
Làm sao cho được thành trung,  
Bảo gia chi giáo đại hùng chi gia.

Ta được nước thiếu hàng sách lược,  
Là bàn cờ thiếu phước tề gia,

Chữ cao nhân chí tài hoa,  
Có khi phải cần vì nhà mà an.

Vì đại trị không cần không bậy,  
Bàn cờ Tiên phải thấy phải nghe,  
Có khi phải dặt phải dè,  
Để cho nhân tạng biết nghe đáy lòng.

Đạo chi tướng phải phòng nói bậy,  
Làm hạ nhân biến dịch lòng người,  
An dân là đạo tịnh lời,  
Có khi huyền ảo thiên thời mới an.

Vì bảo quốc phải tha tình phụ,  
Bạc nhược thần như ngủ trong tim,  
Nhờ tha nhân trị được êm,  
Nhờ tha mà được an tim cho nhà.

Cái biết đạo thấy xa vạn lý,  
Có khi làm như sĩ vô tranh,  
Chỉ mong gặp bậc tài lành,  
Xa hàng tranh khí thị danh là tài.

Vách có tai thiên tài tư cách,  
Trời có tai nghe sạch người ta,  
Nên hàng vì ái quốc gia,  
Lời không thể nói xin tha cho lời.

Tập sự sống đứng ngoài dư luận,  
Để cái tâm lý thuận tình nhà,  
Có khi dâng ái tinh ba,  
Làm cho trình sáng quốc gia của mình.

Không vì rượu mà quên đạo nước,  
Bạc thần minh mục thước đạo mình,  
Lỡ xây lộ mạch lở kênh,  
Đất đâu dụng võ để bình quốc dân.

Thật yêu nước chánh thần phải học,  
Nhu luyện vàng để đúc tim vàng,  
Dâng vào những cõi Tiên Bang,  
Tiềm năng đúng chỗ giá vàng mới cao.

Bạc đại trí cúi đầu dâng ái,  
Vì tình chung quên ái của mình,  
Đợi Trời thệ hải thần minh,

Về yêu mà phải nghiêng mình hiến yêu.

Bạc thệ hải không liêu nghe thấy,  
Tim sanh tim tìm lấy tim vàng,  
Có khi yêu phải thể thân,  
Cho xong cái đạo quân thần dâng yêu.

Thật chánh ái tình yêu không mị,  
Tư kỷ lòng trung hiếu để yêu,  
Khôi tình tiết độ cao siêu,  
Làm tròn bốn phận hiếu yêu cho nhà.

Làm con hiếu thờ Cha là đúng,  
Làm trọng thần thờ hiếu quốc gia,  
Thờ Vua như thể thờ Cha,  
Đó là ái quốc đạo gia được thành.

Phải biết được ta tâm chơn lý,  
Ta trị tình hay lý trị ta,  
Phải tìm một điểm tinh hoa,  
Làm trong tình lý làm đò đưa tim.

Vì bình trị mà tri thiên thể,

Đề cho ta chi thế bàn cờ,  
Bắt đầu từ chỗ đơn sơ,  
Đề vào thế hiệp bàn cờ Tiên Gia.

Dùng địa lý quốc gia bình trị,  
Đề thiên thời cái thế tài hoa,  
Cho dù thông đạo Phật Gia,  
Cũng nên giúp nước giúp nhà kỳ quan.

Được đạo nước làm sang mặt nước,  
Nhờ thiên thời không nhược nhà Nam,  
Đó là huyền bí ta làm,  
Sự tu chánh ái không tham tiểu tình.

Cái tu lớn nhân sinh giàu mạnh,  
Như cơ thành an chánh thiên cơ,  
Dân giàu lộc nước được nhờ,  
Tài giàu trí độ thiên cơ làm tròn.

Chí anh hùng bằng non bằng núi,  
Chịu tuyết sơn không giận không hờn,  
Đề thành sách lược an nhơn,  
Mưa Thần tắm sạch những cơn tình sầu.



Vì đạo nước trao dồi trí tuệ,  
Cho mình thành sau có chỗ dùng,  
Đạo Thần để báo tình chung,  
Không nên ngã đổ thủy chung của lòng.

Tiên đánh cờ biết trong thanh tịnh,  
Sự thiền cơ biết tính cho xa,  
Đạo trong yên để an ta,  
Đạo ngoài chi ái cho gia trưởng thành.

Được đắc đạo lòng thanh chi đạo,  
Để Ông Trời chỉ giáo đường vô,  
Ấy là thiên thượng đợi chờ,  
Ở trong biến dịch đợi cơ cho thành.

Chờ cái trí lòng sanh ra huệ,  
Chờ cái thân minh thệ chi thân,  
Cho dù bậc ái chi dân,  
Sự chờ có đạo có thần để minh.

Như quân tử giữ trinh chờ đạo,  
Sự thượng tâm thì đạt Thượng Tiên,

Trí tri trong đạo nhà thiền,  
Cái không cái có nhìn yên mà chờ.

Trời dạy trong thiền cơ chi tướng,  
Đề thiền sư giải chương ngại tim,  
Như người quân tử an tim,  
Sự an phát huệ cho tim làm tròn.

Nước có lúc theo thời biến dịch,  
Thần có khi đổi lý chi Thần,  
Đạo thông nhìn được Thiên Văn,  
Trái tim linh giác cao thần dạy ta.

Vì biến dịch lập ra huyền bí,  
Cơ của Trời dạy đề thành chi,  
Cho hàng thiền định thích nghi,  
Cái thông dịch đạo huyền vi của Trời.

Đạo sâu kín con người phải học,  
Cái rộng tâm tri học thiên tâm,  
Nhờ tu quân tử không lầm,  
Học cơ chi thủy đề cầm thiên cơ.

Vì lý số chờ cơ sinh xuất,  
Tâm thiền sư mục thước để trao,  
Nước cờ muốn định anh hào,  
Luyện vàng nhờ luyện cái cao chí tình.

Luyện chi lý phát sinh kỳ đạo,  
Sự thông thiền cải lão con tim,  
Như vào cái trí Đào Nguyên,  
Mới sanh kỳ lý diệu thiền mà ra.

Tới đó thấy quốc gia sách lược,  
Cần có Thần mục thước quốc gia,  
Như người muốn dựng cái nhà,  
Cũng cần thợ khéo thì gia mới thành.

Vì chỗ khéo không tranh chánh trị,  
Đứng ra ngoài chi thủy để coi,  
Bắt nguồn từ thấy ban sơ,  
Rồi yêu sâu kính cái cơ của Thầy.

Thấy sách lược phải thay đường mới,  
Cho thần dân được Hội Thần Tiên,  
Từ trong chánh giác nhà thiền,

Cửa không phiền não mới yên đạo nhà.

Còn sách lược tề gia nhân trị,  
Mới đúng cơ phục thủy canh tân,  
Châu trần được đạo Kỳ Lân,  
Mới an mệnh đạo chi Thần chi Tiên.

Một sức trị muốn yên thành quý,  
Phải yên trong đạo lý nước nhà,  
Thiền sư yên trong trái tim ta,  
Tức sanh huệ mạng tìm ra tim thần.

Còn đại tướng cái thân tu đạo,  
Xả kỷ cho tim tháo tri tim,  
Làm cho đạo nước linh nên,  
Cho tim của nước quờn tim con người.

Tức thay tim sanh tim nhĩn tạng,  
Để sự tu cho nước tim thành,  
Thấy nghe bác ác quần sanh,  
Quốc hồn nhờ đạo mà thành tim Tiên.

Sự trinh sáng trái tim ái quốc,

Làm ngũ hành theo Phật dựng xây,  
Trí trùng tu trái tim này,  
Tài trùng tu cái đời thay vô hình.

Sự tim sáng thần linh chi ái,  
Đổi thời kỳ ngu dại con tim,  
Như mình đánh thức trái tim,  
Trong tim sanh nhĩn tặng tìm Chơn Sư.

Nhờ tham ngộ của người thành đạo,  
Thay sự nhìn của nước của nhà,  
Chí nhĩn trong trái tim ta,  
Tình ra chí thiện gọi là tu chơn.

Tha vị kỷ không hờn tình hận,  
Là thông tim có nhĩn truyền thần,  
Trái tim vì ái mà dưng,  
Trái tim sống lại cái chân thiện tình.

Một Khoa Học Huyền Kinh Thượng Đế,  
Thay Đạo Trời thay các con tim,  
Nước Trời dưới biển mọc lên,  
Trong không tính trước mà nền quốc gia.

Cao tim nước gọi là trí tuệ,  
Thần truyền tim hồn nước truyền thần,  
Trái tim mỹ ái hiến dâng,  
Muôn tim chờ nước tim thần đi theo.

Đèn trước sáng đèn sau cũng sáng,  
Chí trước dâng đạo trước được dân,  
Trung tim của nước minh thần,  
Đạo nhà trinh sáng cái thân nước nhà.

Được tim nước quốc gia chi lễ,  
Đề Đạo Trời tế thể phục nhân,  
Phi vô chánh kiến Hiền Thần,  
Phi tà phi chánh tim chơn trở về.

Đạo nước trị như phu thê hiệp,  
Cái tình nhà nợ thiếp phải dâng,  
Muốn cho đẹp ý châu trần,  
Dâng tình mà được tình nhân phụng thờ.

Đạo ái quốc thành cơ dựng nước,  
Nhu Phật gia tạo được bàn cờ,

Đi theo Thiên Đạo thành cơ,  
Chi Tiên biết đánh nước cờ linh gia.

Cuộc vận chuyển âm ba hồn nước,  
Trái tim thân đổi trái tim vàng,  
Đạo làm Thần Tướng an bang,  
Cương nhu vì nước lòng vàng chi dân.

Tu để đổi Thánh Thần thượng trí,  
Cái Tu Di thiên lý theo về,  
Đổi mê thành giác Bồ Đề,  
Không tranh xứ xứ tình quê mà lành.

Cửa biến dịch chuyển xoay Tạo Hoá,  
Vì tu chân tim đã an thần,  
Thấy nghe như sạch trinh nhân,  
Làm tim sống lại tinh thần quốc gia.

Nước được đạo ái tha đại chúng,  
Cho người dân làm chủ sang giàu,  
Tức là ái quốc thanh cao,  
Dâng trình vì ái đồng bào chi gia.

Còn trái tim sinh là huệ phát,  
Người sanh tim đạo nước thành nhà,  
Tim từ tim nước cho ta,  
Như Thần của nước phò nhà huệ khai.

Chữ tim đặc đồng tài trí tuệ,  
Trí tuệ là sinh để quờn tim,  
Như nghe tham ngộ im lìm,  
Làm cho sách lược chánh tim nước nhà.

Bạc chi lý ngộ rồi không lý,  
Bạc chi tình ngộ lớn tình minh,  
Trái tim phát huệ vô sinh,  
Làm cho đạo nước dưng trình vì nhà.

Vì tim yêu tìm ra chơn lý,  
Sống vì tim am hiểm cho tim,  
Thiền sư chi ái đi tìm,  
Đến khi đại ngộ thành tim nước nhà.

Khi Trăng tròn sanh ra sáng lạ,  
Khi tim tròn nhìn cả Đại Thiên,  
Tim sinh định lý vô biên,



Từ đây học sự đạo truyền cho tim.

Hàng thiên sư nhìn tim an chánh,  
Sách lược về cao cánh thiên gia,  
Trái tim vì ái sơn hà,  
Trả nhân cho nước gọi là dăng tim.

Sanh hay tử không còn chướng nghĩa,  
Lẽ hay nhân không để nhục nhà,  
Thành tài dăng hiến tinh ba,  
Gọi là ái quốc gọi là chi dân.

Tim thệ hải châu trần với nước,  
Nhu âm dương của nước được Trời,  
Tim sanh chánh ái lại người,  
Nhu Lai chi đạo về ngôi tim nhà.

Còn bác ái sinh ra thuần lý,  
Cửa Sinh Môn chi thủy cho nhà,  
Những hàng tim ái chi gia,  
Thành tim Thần Tướng gọi là trí linh.

Trong trình sáng để nhìn Thượng Đế,

Nhà trinh lòng cái thế vì nhân,  
Gia chung thì mở tim thần,  
Chân nhân học lại cái chân Đạo Trời.

Được chí Rộng phục ngôi thiên mệnh,  
Từ Hư Vô Diệu Hữu được nên,  
Vô Vi Trời lớn không tên,  
Hữu Vi Mẹ nước xây nền quốc gia.

Cao phong hoá văn minh phong hoá,  
Cao văn chương giải thoát văn kinh,  
Như người phát huệ ngôi nhìn,  
Đổi tim Linh Khứ đổi tình chi gia.

Thấy và biết cái ta sách lược,  
Nghe vào không lập trái tim lòng,  
Có khi dùng ý Hư Không,  
Đề vào thế giới ta không là người.

Đề tìm học cái thông vạn cổ,  
Người xưa sao tao ngộ tim vàng,  
Lấy tài nào để an bang,  
Mà dân họ sống đàng hoàng thảo ngay.

Còn Thượng Giới Rông Mây Cực Lạc,  
Còn Tiên Thần thừa hạc vân du,  
Nhờ chi họ biết tha thù,  
Lòng sanh huệ phát trùng tu đạo nhà.

Đạo đức thanh sanh ra chi tướng,  
Cao tài thần khiêm nhượng bình gia,  
Đạo thành yên cái tim ta,  
Để phò tình nước cho nhà quang minh.

Ngồi nhìn bậc tim sinh dưng ái,  
Thật là thân Thần Tướng trên Trời,  
Có khi họ tỉnh không lời,  
Để cho Chư Phật độ người qua sông.

Tài chi tài thành công an đạo,  
Không tranh tài vì báo quốc gia,  
Làm cho chi ái vì nhà,  
Hết lời khen tặng gọi là chân nhân.

Người chi Thần vì dân hậu đãi,  
Quên công mình dưng ái để quên,

Làm cho thuần ái người trên,  
Cao công mà vẫn trí bền vì gia.

Đức không ngã thành ra Thượng Đức,  
Tài không nghiêng đúng bậc tài hiền,  
Nghiêng mình cho đạo nước ngay,  
Trời nào không chứng tài này chi gia.

Chí cộng lạc gọi là tri trí,  
Nhân cộng hiền đại sĩ chi nhân,  
Trái tim ái quốc châu trần,  
Làm cho huyết quản nghinh Thần nước Nam.

Tim ái quốc không cầu danh trị,  
Nhu Tỳ Kheo pháp thí định nhà,  
Trình từ Tâm Pháp phát hoa,  
Dâng tim vì ái đạo nhà cho an.

Trái tim sáng là vàng cao giá,  
Đạo tề gia ta đã thành rồi,  
Cho tim dâng chí thành ngôi,  
Vì yêu không nói những lời sàm ngôn.

Đó là đạo Càn Khôn Đại Thế,  
Được đạo mình mình đạo tề gia,  
Tức đồng chí nguyện dâng hoa,  
Cho trung giữ nước cho nhà chí nhân.

Dâng trí độ để thân xả nghiệp,  
Dâng trình lòng phù trợ chi lòng.  
Tim sanh ánh sáng bên trong,  
Lòng dâng mà đậu cái đồng quốc gia.

Thần được nước còn ta được đạo,  
Thần ân nhà ta ái lợi tha,  
Tim nhìn sự ái Phật Gia,  
Dâng trình để đắctình nhà cho dân.

Nhờ minh trị ta dâng chánh pháp,  
Cho dân nhà tu đắcthần minh,  
Trái tim làm được công trình,  
Trình tim mới thấy phònvinh thiện từ.

Ta thành sư đạo người dân được,  
Ta thành tài dân được chi tài,  
Sơn hà cắmtú chung xây,

Tức là quốc độ nơi này giai sanh.

Phật trình tim trí thành sanh huệ,  
Sanh huệ là tế thể an dân,  
Người tài cộng sự vì nhân,  
Người tu cố vấn chi Thần quốc gia.

Đạo nước được đạo ta ô thước,  
Cả hai làm mức thước dân giàu,  
Ta dâng sách lược công cao,  
Tài dâng chí nguyện đạo nào không an.

Trình trái tim thần quang hộ thể,  
Trình sáng nên lục huệ ta sanh,  
Thấy trong nhãn tạng vô tranh,  
Biết trong nhãn tạng mới sanh trình lòng.

Dâng chi ái thiên tông dạy ái,  
Quân có thần dạy lại Phật tâm,  
Dương thần hỗ trợ cho âm,  
Làm cho tứ Thánh vì tâm nước nhà.

Tu phát huệ không ma không Phật,

Đường trình tim ruộng phúc sinh ra,  
Làm cho cao quý nước nhà,  
Nhờ dâng chơn ái gọi là trình tim.

Chánh chưa ngộ có khi tà vạy,  
Tà ngộ rồi mở đáy tri tim,  
Từ trong tim ngộ làm nên,  
Cái cao từ đức hưng tim nước nhà.

Đạo không chơn sanh ra ma mị,  
Bởi trái tim thiên lý không về,  
Có khi quên hẳn tình quê,  
Dâng trình cho ngoại nội kẻ ở đâu.

Người trồng cải có sâu của cải,  
Nước trồng nhân sao ái không về,  
Chữ trung sao phụ Mẹ quê,  
Bất trung ái tặng hương thề cho ta.

Phật phụ nước sao ta thành đạo,  
Cha sanh con con bỏ đạo nhà,  
Học gì tư ái quốc gia,  
Hay là sự học chống Cha của mình.

Hàng học sĩ cần nhìn nhĩn tạng,  
Đề chấnh lòng đứng hạng vì trung,  
Thờ Cha là đạo nguyên nhũng,  
Thờ gia là đạo tậ trung đề thành.

Cầm binh quyền không thành Thiên Tướng,  
Tại quên mình đạo ái quốc gia,  
Làm Thần thì bảo vệ nhà,  
Chữ trính đớ sáng gọi là trính nhĩn.

Được chi thần thần dân mới phục,  
Đạo vì nhà thần thức khai kinh,  
Trọng Thần vì ái dẫng mình,  
Tức dẫng đại dẫng vì trính mà thành.

Nước giàu mạnh Đại Thần minh trị,  
Đạo nào cao bằng lý một tình,  
Sống như Thần Tướng Thiên Binh,  
Thác thành danh sử đạo mình mới cao.

Trung chi ái nước nào mới sớnh,  
Chí Đại Thần cứu cớnh vì nhà,



Chữ trình sáng tới Thiên Hà,  
Tức tim phục vị đạo nhà làm nên.

Không nhục nước làm nên vinh dự,  
Là Tỳ Kheo đi xứ dạy người,  
Không làm ô uế Thiên Sư,  
Giàu sang trí độ trên người tài hoa.

Đạo như Thần gọi là trọng phụ,  
Chủ tư duy không phụ sơn hà,  
Chí nhân cái đạo của ta,  
Tức là đức đạo tức là chân tu.

Được tình ái nước thu đại tướng,  
Theo phương trình mà thượng công phu,  
Nghiep nhà sách lược đại nhu,  
Công cao mà trí êm ru vì đời.

Thật công thành không chơi trụy lạc,  
Đời ta tu uyên bác dạy đời,  
Muôn Sao làm sáng bầu Trời,  
Chí nhân thành giáo của người chí nhân.

Bậc quân tử cầm cân chi ái,  
Phải quân bình cái đại chi căn,  
Có khi dùng lý để nhân,  
Có khi dùng đạo luyện thần thông minh.

Vì yêu nước phải sinh khiêm nhượng,  
Sự cầm cơ biết thượng đầu cơ,  
Chỉnh trang cái trí đánh cờ,  
Thông thiên để học cầm cơ của Trời.

Cầm cái tình để tim huyền diệu,  
Nhẫn cái nhân để dịu tình thù,  
Trọng Thần có trí đại nhu,  
Đạo ta muốn đắc tình thù phải tha.

Dùng chánh ái sửa sai chi ái,  
Những lúc tình còn đại để yêu,  
Cho người ái quốc để siêu,  
Cái khung tình hận nâng niu tình nhà.

Đạo Thần Tử quên ta là tướng,  
Mới tim sanh tài nhượng Hiền Thần,  
Trời sanh mỗi trái tim nhân,

Sanh ra mỗi khiêu từ thân làm người.

Dùng sự hay của tài thiên hạ,  
Rồi chánh tài cho cả quốc gia,  
Phải chǎng trọng phụ nước nhà,  
Phò Vua dǎng chí đó là hiến trình.

Sống có sáng thần minh kỳ trí,  
Yêu có Vua kỳ ái quân thần,  
Đại tài chi ái chi dân,  
Kính Vua đạo nước trọng thần phải trình.

Còn học giỏi phải nghinh thần phụ,  
Trọng chi tình trọng chủ quốc gia,  
Đó là hiếu nghĩa của nhà,  
Không sai tư ái gọi là tận trung.

Dǎng đại ái người chung đǎt thủy,  
Đạt chi tình minh trị tề gia,  
Chữ trung bảo vệ nước nhà,  
Trên Vua chánh ái ta là tận trung.

Nghĩa cử lớn mới là chi tướng,

Thờ đạo nhà biết thượng quốc gia,  
Trên đầu ba tác Trời Cha,  
Chứng tim cho bậc vì gia đạo thành.

Còn người đạo tam sanh hữu hạnh,  
Đạo người thành đạo sĩ đạt thành,  
Dâng lòng vì ái lợi sanh,  
Gia thành ta đạt trí lành tu chơn.

Hợp tác với Thánh Nhơn cao quý,  
Đề tu hành thiên lý lại tim,  
Thiền sư hộ pháp làm em,  
Đề cho chơn ái làm nên Đạo Trời.

Ta được nước vì đời cộng lạc,  
Nếu gia cần ta ái tình gia,  
Trước là hộ Phật nước nhà,  
Dạy ra Vương Pháp dân ta tu trì.

Người thi nước ta thi đạo nước,  
Đây là cơ mực thước chí nhân,  
Thiền sư góp sức an dân,  
Làm nên đại đức cao tăng Phật quang.

Được thanh trị Niết Bàn tại thế,  
Đạo và dân hợp thể một Trời,  
Tự do biển lớn vui chơi,  
Ta vì nước được nên đời tự do.

Công đức đó công ta ái quốc,  
Dân của ta về được vị ngôi,  
Cái vui dân ái vì đời,  
Cái nhân trồng xuống thành ngôi Niết Bàn.

Được đạo thiên tâm sang thiên lý,  
Nước và ta bố thí thiên tình,  
Vua trên là Phật dân trinh,  
Còn ta cố vấn chi tình quốc gia.

Được thể hội đạo gia chánh ái,  
Được thể cờ thiên xuất kỳ cơ,  
Phước Trời lộc nước được nhờ,  
Chung cơ dựng nước thiên thơ ta thành.

Vì yêu lớn chung hành lợi ái,  
Tha tình xưa nước ngược ta chờ,

Cùng nhau làm lại bàn cờ,  
Thành cơ ta đắؑ thiên cơ cho nhà.

Nên các hàng xuất gia chi ái,  
Dâng tim mình vào đại chi dân,  
Đề tim điều đĩؑ chánh thân,  
Cái lòng giác ngộ chữ nhân vì nhà.

Phật mở nước tim ta mở nước,  
Một khối tình tế thế vì nhân,  
Phật đem Vương Pháp dạy dân,  
Ta chung pháp Phật xây phần Nam Kinh.

Dùng chơn lý chánh tình ta Phật,  
Còn được yêu siêu lại tình nhà,  
Tha thù không hận quốc gia,  
Trả ân cho nước sanh ta làm người.

Hàng Phật Sư chơn như thị kính.  
Lúc Phật cần ta phiến dịch kinh,  
Đề dâng cái đạo thái bình,  
Chung tình chi giáo quờn kinh khi thành.

Chí anh hùng Trời sanh Vương Phật,  
Ta chi tình cho nước tự do,  
Thiên sư cần lái từ đò,  
Cần chung chí nguyện lái đò Càn Khôn.

Yêu đến lúc phải dâng thành ý,  
Ái đến khi dâng đại hương thề,  
Nhất trần phải giải cảnh mê,  
Bồ Đề tụ thủy chi thề cho chung.

Khí chi ái đạo chung dâng ái,  
Phật và ta sống lại tình nhà,  
Lập nền vinh dự chi gia,  
Trả ân cho nước trả nhà cho dân.

Dân được huệ nhờ nhân trung ái,  
Tài non sông sống lại chi tài,  
Sáng trình điều đỉnh hộ mai,  
Phá điền dương thượng chi tài cho dân.

Đạo của nước chánh thần cho nước,  
Đạo của nhà sách lược chi dân,  
Dân giàu thoát cảnh cơ bản,

Người trông kẻ đợi Đại Thần nước ta.

Nay Phật sanh từ nhà dân Việt,  
Dạy thần dân khôi phục đạo nhà,  
Thiền sư chánh ái tề gia,  
Muôn bình dân nước đại khoa bình lòng.

Vợ muốn phù chồng an gia đạo,  
Phải nghe chồng để dạy đàn con,  
Chí lòng vì ái nước non,  
Để nên phù tướng giáo con vì nhà.

Nên nước Việt sanh ra đại sĩ,  
Muôn vạn bà thành ý tâm tu,  
Đó là cái đức sĩ nhu,  
Nên nhà nhờ vợ công phu gia tề.

Đạo ái quốc chung thề như vậy,  
Việc ta làm chung ái cho bà,  
Các con tu chính đạo nhà,  
Làm giàu cho được sáng ra nước ngoài.

Vì dạy con Cha noi Phật pháp,



Sự tu hành truyền đạt cho nhau,  
Tâm vàng giá trị mới cao,  
Đề lòng yêu nước đề vào tình Cha.

Lòng chi thủy tâm ra đề chí,  
Chung Đạo Trời Thượng Đế Cha sanh,  
Thi nhân cho được nhân thành,  
Toàn dân một cõi Trời sanh thiên tài.

Trí đại hùng biết thay thời thế,  
Làm người hùng không để thiếu trung,  
Giàu tim soi trí vô cùng,  
Mới thông thượng trí để dùng quốc gia.

Thiên cơ mở trí ta cũng mở,  
Nhu hương thơm thì trở thành hoa,  
Tiếng thơm hữu xạ thơm ra,  
Thành hương nhờ xạ thành ta nhờ tình.

Cho những bậc thần minh an chánh,  
Cơ mở rồi lập đánh an lư,  
Đó là Trời mở thiên tư,  
Cho người khai huệ Thiên Sư nước nhà.

Nước có tịnh tim hoa mới trở,  
Nhà có Thần mới trở kỳ quan,  
Trái tim bất tử là vàng,  
Chơn tu được nó mà an đạo nhà.

Nước cờ Tiên sanh ra sông núi,  
Hàng đánh cờ lâu thuộc binh thơ,  
Cộng thêm sách lược bàn cờ,  
Thuỷ chung nước đánh thần thơ để thành.

Vì đạo nước Trời sanh Thiên Tử,  
Lập nên dòng Tiên Sứ triều ca,  
Mới ban sách lược quốc gia,  
Đạo làm Thần Tử người ta cho tròn.

Muốn được nước phải tu ta trước,  
Nhờ thiên tông tìm được trí nhà,  
Trao dồi tịnh luyện tinh ba,  
Rèn mình cho được sanh ra Thánh Hiền.

Trí có rèn mới sanh trình sáng,  
Huệ có sanh mới phát tiềm năng,

Tim sanh thành trái tim chân,  
Trong tròn sáng đó dạy thần khai minh.

Rèn đại trí trí sanh trí tuệ,  
Sự luyện rèn cái thể hiện ra,  
Làm cho sự hiểu trình ba,  
Mở ra cái học tinh hoa của Trời.

Sự rèn trí của người tu đạo,  
Làm trí thiên tâm đạo mà sinh,  
Dạy ta đại trí chi tình,  
Luyện trong cái trí vô hình tài hoa.

Luyện cho tới trí ta vô tướng,  
Rồi sự nhìn vô thượng chi gia,  
Trí không nuôi cái trí ta,  
Từ trong không trí sanh là Thánh Tiên.

Đó thượng học tham thiên luyện kỹ,  
Rồi mở ra tim lý Thượng Thừa,  
Mây thành sau trước giăng mưa,  
Ta thành trí tuệ thành cơ đạo nhà.

Quốc chánh thân ma quy y Phật,  
Phật chánh điền Vương Quốc mở ra,  
Phật thành quy chánh hàng ma,  
Hàng ma Vương Pháp đạo nhà quy y.

Quy là hiệp thiên tông chi thủy,  
Y là hàng y đức tim sanh,  
Chữ nhân vô địch ta thành,  
Tức là nước Phật hoằng sanh vì bình.

Nhãn quang thấy điền kinh giai ngẫu,  
Bắc Đẩu sanh Tinh Tú châu vào,  
Nghiêng mình làm tỉnh Trăng Sao,  
Tỳ Kheo bảo quốc Phật giao Đại Thừa.

Chí anh hùng thiên cơ đề trí,  
Hàng tài thần nhân trị thành cơ,  
Ngồi chung thế nước của cờ,  
Trời sanh thời cuộc dựng cơ cho Trời.

Bậc học đạo dựng xây thiên lý,  
Phải nhìn cho tỏ cái thiên cơ,  
Không nên ngồi mãi đứng chờ,

Tiếng chuông định mệnh tới giờ phải kêu.

Ta học đạo để siêu tình nước,  
Không nên đi theo giáo ngược tình,  
Đạo Trời mở nước văn minh,  
Còn ta thôi hoá dám nhìn hay sao.

Còn tự thị đạo cao tài đức,  
Ở trong lòng mỗi cực mỗi không,  
Nước cần ta trống rỗng trong,  
Thùng không có nước ngược lòng quốc gia.

Chờ thiên cơ ta sanh quý quái,  
Chính ta là bạc đãi quốc gia,  
Chữ tài không học để qua,  
Chữ tu không chủ cái ta lạc lằm.

Chánh pháp có chỉ tâm tâm tỉnh,  
Kinh chánh thần thần tỉnh huệ sanh,  
Đó là thiên học tu hành,  
Phật cho mục thước để thành quốc gia.

Xưa các vị sanh ra Ngũ Giáo,

Một chu kỳ thành quả rồi đi,  
Đó là tiến hoá thời kỳ,  
Người chờ già yếu có khi lỗi thời.

Họ làm xong đi rồi không lại,  
Còn mình không tiến giải để chờ,  
Vợ già chồng quá bơ vơ,  
Tại sao không chánh thiên cơ tâm chồng.

Người qua sông làm xong sự đạo,  
Ta giữa dòng không chịu sang sông,  
Cứ ngồi giữa nước ba dòng,  
Hát hò chờ nữa sao ông không về.

Một triều đại đi qua vạn ái,  
Từ xưa nay triều đại nào về,  
Ngu trung làm biếng thành mê,  
Rồi sanh ra ma mị cái thê vô cơ.

Mình già yếu còn khờ tâm lý,  
Vậy người sao chung thuỷ không hình,  
Lúc chồng sống chẳng dâng trình,  
Chết rồi xả kỷ cho tình ta thanh.

Chờ chồng chết còn tranh gượng lý,  
Tạo ta bầu thị tưởng thị phi,  
Cản đường tuổi trẻ trí tri,  
Đời này thất bại đời sau lại chờ.

Mặt Trời mọc bao giờ mọc ngược,  
Năm này rồi năm mới qua mau,  
Xưa nay thời thế đổi trào,  
Từ khi dựng nước đời nào vạn năm.

Ta chờ bậc tri âm trở lại,  
Phải nhìn cơ để ái thiên cơ,  
Đời sau sinh khác con cờ,  
Nước đi cũng khác cái cơ mới thành.

Nhìn đó mới thi hành như chánh,  
Để ta không lỡ hạnh chờ người,  
Tự tâm mở rộng thiên thời,  
Mới là chánh ái của người chờ mong.

Người vô hình sanh ra đôi tướng,  
Không nhãn quang sao thấy Thầy xưa,

Lấy chi tao ngộ huyền cơ,  
Bởi tâm không huệ sự chờ thành không.

Gặp Thầy cũ cái lòng không nhận,  
Thấy ra cơ còn giận còn hờn,  
Chữ tình người đến đòi cơ,  
Nói là tròn thảo trả ơn cho tình.

Nên ta học tầm nhìn tri giác,  
Khỏi lỗi thời mà đạt thời nay,  
Luyện tim đi mở Linh Đài,  
Nhìn Thầy hồn vía muốn bay lên Trời.

Sao Thầy xưa không lời nói thẳng,  
Để con Thầy bình đẳng căn cơ,  
Biết Thầy hiệp lại bàn cơ,  
Thầy trò làm việc thiên cơ cho Trời.

Thuyền đã mở thiên khôi đại giác,  
Một cái nhìn uyên bác thanh cao,  
Nhận Thầy để mở đường vào,  
Cái cao trí hoá để trao đại tình.



Linh tự ngã bất linh tự ngã,  
Phải bình quân cái giá trị Thầy,  
Mở khoa chi quý nhân tài,  
Người tìm Thầy được chung xây đạo nhà.

Giá trị của thiên cơ chờ đợi,  
Nay gặp Thầy tỏa trí thành đấng,  
Chung vui đại khối tinh thần,  
Nhờ Thầy chỉ dạy kinh văn đạo thành.

Mình luân hồi tim sanh mệt mỏi,  
Nên tu thiên thoát khỏi dục tâm,  
Hào quang phải chiếu thiêu âm,  
Nhìn vào trong thấy cái tâm tìm Thầy.

Bậc tài trí đời nay trở lại,  
Cũng tha thù hiến ái như xưa,  
Cũng ban chơn lý Đại Thừa,  
Cho hàng chờ đợi thành cơ để vào.

Trời Phật giao đời này Nam Quốc,  
Đó là cơ Trời Phật giao quyền,  
Ta đưa đò của Đào Nguyên,

Con Tiên cháu Phật vào thuyền nâng ly.

Uống một chén thị phi ta dứt,  
Ta phải say tha được tình thù,  
Hai ly sứ mạng trùng tu,  
Dạy dân ái quốc tình thù phải tha.

Uống ba ly trình hoa ta sáng,  
Vĩ nhân về kết bạn Phật Tiên,  
Làm cho quốc độ Đào Nguyên,  
Dân giàu chung thủy đại thiên tề gia.

Uống bốn ly quốc gia chung lý,  
Giải tình sầu phục thủy căn nguyên,  
Xây đời Thượng Học Triều Nguyên,  
Thiên cơ nước Phật khai huyền Âu Cơ.

Uống năm ly nâng cờ nhân chánh,  
Đạo quân thần lập đánh an lạc,  
Cho dân giàu mạnh thiên tư,  
Thiên sư bảo quốc con người chơn Tiên.

Ly thứ sáu dâng lên Thượng Đế,

Chúc mừng Cha huynh đệ con thành,  
Dâng lời Cha ái lợi sanh,  
Làm tròn bốn phận hoàn sanh cho nhà.

Ly thứ bảy kính Thầy Phật Tổ,  
Chúc mừng Thầy kim cổ kỳ quan,  
Thiền sư ra lập Niết Bàn,  
Cho Thầy ban xuống thế gian đạo thành.

Ly thứ tám dâng lên Ngọc Đế,  
Chú thay Cha giúp trẻ đạo thành,  
Trùng tu ái quốc dâng thanh,  
Phước lành ban rải con lành tề gia.

Ly thứ chín kính qua Phật Mẹ,  
Sanh linh hồn con trẻ thành công,  
Rượu thơm Mẹ uống mát lòng,  
Con là Điện Hạ hiếu dâng Mẹ hiền.

Ly thứ mười cảm ơn đại thể,  
Từ khi ta làm lễ giáng trần,  
Từ Trời giả kẻ hàng dân,  
Nhờ ơn đào tạo mà thân đạo thành.

Mời các đê chúng sanh ly cạn,  
Cùng chung xây đại đỉnh nước Trời,  
Nâng ly ta kính rồi mời,  
Cùng nhau dâng ái vào Trời Đại La.

Kỳ Hai xuống ta thi đã đậu,  
Thật tam sanh hữu hạnh làm người,  
Bạn già về lại chung vui,  
Chính ta vốn thật con Trời kỳ ba.

Trời mở đạo chúng ta dâng chí,  
Sự đồng tâm chánh ý cho Trời,  
Tỳ Kheo tu Phật thiên khôi,  
Cùng nhau hưởng phước nước Trời lai sanh.

Trời ban ta em anh về hưởng,  
Cảnh chung Trời nên thượng đầu sư,  
Nghiêng mình để được chung Trời,  
Chữ vui thanh tịnh của đời chí nhân.

Đạo quân thần dâng lên chi ái,  
Một nước Trời tứ hải quy gia,

Đề xây Phật pháp đạo nhà,  
Làm cho giàu mạnh quốc gia phú cường.

\*\*\*

## **Đạo Nam Bang**

Đạo Nam Bang Cao Đài chi ái,  
Hiệp Đạo Trời thành đại chi chung,  
Đạo thành Di Lạc dâng chung,  
Đệ huynh theo Phật thủy chung nước nhà.

Lập Cao Đài Trời Cha chiếc vía,  
Một nguyên Thần Tiên gọi Tiên Ông,  
Lập ra trường đạo chí công,  
Cho con Thượng Đế phước hồng dạy dân.

Tiên Ông xuống dạy Rồng dạy Phụng,  
Thâu con Trời theo Phật Pháp Vương,  
Ấy là Trời lớn quý thương,  
Mở ra Đại Đạo Nam Phương cho nhà.

Ly thứ sáu dâng lên Thượng Đế,

Nên từ đó Thiên Toà đóng cửa,  
Để chờ con Di Lạc đạo thành,  
Tiên Ông đưa nó qua sông,  
Trở về cõi Phật đại đồng học kinh.

Rồi đưa Phật Ngọc Kinh trở lại,  
Nhận Cha Trời trên cõi Đại La,  
Tiên Ông đưa Phật về nhà,  
Chỉnh trang Tam Giáo của nhà Tiên Bang.

Nay sắc chỉ Ngọc Hoàng chi giáo,  
Giao quyền binh trường Đạo Cao Đài,  
Cho con Di Lạc dựng xây,  
Dạy môn đệ của Cao Đài Trời Cha.

Con thay Cha đạo nhà đại phúc,  
Cha chúc con Trường Đạo Cao Đài,  
Chúng Thần điều đình hộ mai,  
Tam Kỳ Trời mở ngày nay Đạo Trời.

Cho Cao Đài vào hoà nhất đạo,  
Đạo của Trời chỉ giáo thần dân,  
Con Trời Chưởng Giáo cảnh tân,

Pháp Vương Như Ý thần dân thái bình.

Các môn đệ ra phò Thái Tử,  
Con của Trời an ngự Ngọc Kinh,  
Đời nay quờn pháp quờn tình,  
Cao Đài hiệp nhất thần minh con Trời.

Ta sắc lệnh Ngọc Kinh Thượng Đế,  
Cho Tam Tòa Tứ Thánh chỉnh trang,  
Con về dựng đạo nhà Nam,  
Thần Tiên Tam Giới phải an lệnh Trời.

Nay nhận lệnh ra phò Đức Phật,  
Phật mở cơ Nam Quốc thành cơ,  
Thần Tiên Tam Giới dạ thừa,  
Đồng phò Điện Hạ quờn cơ cho Trời.

Phật lãnh sắc Đạo Trời mở nước,  
Dạy Cao Đài mục thước pháp nhân.  
Quân trình Thần phục chính Thần,  
Cho con Di Lạc dạy Thần nước Nam.

Các con dưới Tam Quan mở cửa,

Cho con Trời dạy chỗ tề gia,  
Đạo Trời sắc lệnh của Cha,  
Về phò cho Phật dựng nhà Nam Bang.

Trời quyết định Đạo Trời di chúc,  
Là nơi sinh Tam Giáo quy gia,  
Thay Trời Di Lạc con ta,  
Bốn phương nhất đạo một nhà thủy chung.

Anh dạy đạo chúng như vâng dạ,  
Cúi đầu nghe chơn giải của Thầy,  
Tâm hồn nó thiệt Cha đây,  
Ở trong Phật tánh là Thầy các con.

Các con chờ điếm son Thầy lại,  
Nó và Thầy một ái không hai,  
Cha già chỉ đạo con trai,  
Các con nhờ Phật lên đài văn minh.

Nay cho triệu Nam Kinh trở lại,  
Dạy các con trong Đạo Cao Đài,  
Quân thần lấy đức dựng xây,  
Nó là Đức Phật của Thầy sanh ra.



Nó con Cha đạo Cha truyền đó,  
Thay Cha Trời lập đạo chi dân,  
Các con tứ hộ pháp thân,  
Bảo an cho Phật chánh Thần nước Nam.

Đạo Tam Kỳ nay thi Di Lạc,  
Còn Thần Tiên thừa hạc lâm phàm,  
Cùng nhau dựng đạo nhà Nam,  
Con ta Chưởng Giáo chánh an thời kỳ.

Tứ hộ pháp quý nghe sắc lệnh,  
Phò Phật Vương khai chính Đạo Trời,  
Năm nay mở cửa thiên thời,  
Cho con Di Lạc lập đời chí nhân.

Thần Tiên dạ vang rân Bạch Ngọc,  
Trời khai cơ cho Phật nước nhà,  
Chúng thần chí nguyện phò gia,  
Vãng sanh Chư Phật đưa đò nhà Nam.

Phật Di Lạc cảm ơn Hoàng Phụ,  
Lễ xong rồi Thái Tử lui chân,

Phật Tiên Thần Thánh chúc mừng,  
Cảm ơn Thái Tử gia ơn nước nhà.

Con thay Cha Hoàng Gia chi đạo,  
Các đệ chung chơn ái Bồ Đề,  
Lịnh Trời đã thấy đã nghe,  
Cùng cơ quy nhất hương thề với Cha.

Ta nhất chí đạo nhà chi đạo,  
Đề đệ huynh chung giáo với Trời,  
Làm con ta dựng thiên thời,  
Dạy hàng môn đệ nơi nơi tu thành.

Dựng đạo thế quờn sanh nhất thể,  
Nhớ lời Cha chung đề thành tài,  
Ngọc Hoàng mở nước Trời mây,  
Thiên cơ Di Lạc dựng xây thái bình.

Đất Lục Châu đang nằm dưới biển,  
Phật niệm kinh đảo hải di sơn,  
Đất từ lòng biển dâng lên,  
Đặt tên cho nước đạo nền Nam Bang.

Ba sáu cõi Thiên Đàng Tiên Phật,  
Niệm kinh thần ba sáu Thiên Cương,  
Kỳ quan đem xuống Nam Phương,  
Hoàng Cung của báu kỳ hương đủ đầy.

Mở chín mây cùng Thầy giáng thế,  
Ba sáu Cung chín Điện hiện hình,  
Đó là nhà Phật Trời sinh,  
Ngọc Hoàng ban tặng con mình tề gia.

Cửa trên Trời thật là báu lạ,  
Đẹp và sang cao cả vô cùng,  
Nhìn đây một dãy Tiên Cung,  
Mà Trời cho Phật ngự dùng tài hoa.

Con thành Đạo Trời cho Vương Giáo,  
Cho Hoàng Cung Bắc Đẩu Nam Tào,  
Một phần vô giá thanh cao,  
Để con an ngự làm giàu cho dân.

Nước Trời mở cao tầng trí tuệ,  
Trời ban cơ ban huệ cho người,  
Xứng nhân xứng chức của người,

Làm ra văn hiến của đời Xuân Thu.

Phật có cả giàu sang nhất thế,  
Nên không tranh cái tiểu sang giàu,  
Đó là thượng trí Trời trao,  
Nước non có đủ làm giàu nước non.

Sanh Nam Việt không tranh Nam Việt,  
Trời cho Châu kiến thiết chư hầu,  
Của Trời an trị bền lâu,  
Là nơi Đất Phật thành Châu mà dùng.

Hoàng Cung Trời ban phong con trẻ,  
Các Thần Tiên trồng giống hoa Trời,  
Thảo cầm đôi giống của người,  
Làm cho thảo mộc hương Trời thơm xa.

Còn chín cõi Tiên gia quy Phật,  
Vào nước Trời xây cất Kinh Đô,  
Nhìn xem vạn lý trường đồ,  
Cao sang tốt phẩm bồi tô đạo nhà.

Phật chỉ núi hoá vàng phép lạ,

Làm Nam Bang các núi thành vàng,  
Đào Tiên trồng ở đất vàng,  
Trường sanh Phật mẫu Nam Bang thưởng dùng.

Ba sáu cửa Tiên cung xuống thế,  
Nhìn Thần Tiên đẹp thể như hoa,  
Xuống trần chi đạo quốc gia,  
Phò Thầy theo Đức Phật Thầy để tu.

Giàu tới vạn thiên thu giàu mãi,  
Sang tới trong tứ hải xung Thần,  
Không còn chỗ để chế nhân,  
Như nơi Cực Lạc chi Thần chi Tiên.

Dân được giàu Thần Tiên lành mạnh,  
Học Đạo Trời an chánh quốc gia,  
Thờ chung một Đạo Nam nhà,  
Người không có cánh bay là như Tiên.

Còn thảo mộc tự hoa dâng quả,  
Ăn một lần không đói ba ngày,  
Dư thừa như đạt giấc mơ,  
Lòng không tham của Đại Thừa đạo sanh.

Quan không việc vui chơn nhàn trị,  
Mở ra trường thiên lý tu thân,  
Còn dân như thể Tiên Thần,  
Người dân không phạm pháp nhân lệ làng.

Người già hoá trẻ ra ao tắm,  
Đẹp và xinh như tấm lụa Trời,  
Bức tranh ai vẽ tuyệt vời,  
Con người trí tuệ con Trời Thần Tiên.

Nữ Tiên đẹp như tranh ta vẽ,  
Ngàn năm mà một vẻ trẻ trung,  
Tài hoa mà lại ung dung,  
Lòng trinh làm đủ hiếu trung của nhà.

Thật cái đẹp sanh ra tài lực,  
Hiền và nhu đáng bậc Tiên nhà,  
Sự cười như mở môi hoa,  
Làm như tiết độ nhẹ và xạ hương.

Còn tài trai như hàng ưu tú,  
Sống đạo nhà như bậc trượng phu,

Trí tài mà giỏi đường tu,  
Quốc gia chung chí khung phù tề gia.

Một nước Phật người ta chờ đón,  
Sắp ra đời lập ngọn Thiên Thai,  
Trai không tham sắc mới tài,  
Bởi nhờ biết đủ đạo đầy bình an.

Cái đạo đó Nam Bang ta có,  
Trời dạy cơ để mở nước Trời,  
Phật dưng thiên mệnh lập đời,  
Giáng sanh vì sức Đạo Trời chi dân.

Quân thần đạo canh tân lịch sử,  
Mới cung nghinh hai chữ tu trì,  
Nước Trời sanh Phật để thi,  
Thi như chánh ái rồi thi chánh hành.

Vì đạo nước vô tranh nhân nghĩa,  
Cho linh căn tu để quay về,  
Ở chung trên đất Bồ Đề,  
Phải sanh chánh kiến dựa kê Phật Tiên.

\*\*\*

## Lời Cảm Tạ

Con Vô Danh Thị cảm ơn Phật Tổ đào tạo cho con thành Phật Kỳ Nhi, con cảm ơn Thượng Đế và Phật Mẫu cho con giáng trần lần thứ nhì tu hành đắc đạo công đức viên thành.

Con cảm ơn Cao Đài Tiên Ông đã đưa con về Bửu Ngạn bên kia Thế Giới Thần Tiên, con học thành tài nhân tiến sĩ của Thượng Giới Thần Tiên. Từ đó con đắc đạo vào Thượng Giới Chi Đạo.

Con cảm ơn Đức Thầy Lương Sĩ Hằng đã đưa cho con qua sông nói truyền Phật pháp, con cảm ơn Liên Hiệp Anh, Pháp, Mỹ đã cho con và gia đình con vào xứ tự do lập nghiệp và có cơ hội tu thành chánh quả.

Con cảm ơn Nhà Thờ và các Thầy Cha và các Bà Sơ đã từng giúp gia đình con trên hải đảo lúc ty nạn khổ nghèo, con cảm ơn huynh đệ Hội Vô Vi và Hội Cao Đài và Hội Phật Giáo giúp con cơ duyên tu học thành tài nhân của hàng đạo đức Nam Bang.



Con cảm ơn bà Mẹ Việt Nam và bà Mẹ Canada một người sinh, một nuôi con trưởng thành khôn lớn, và cảm ơn bà Nữ Hoàng Anh cho con được quyền bình đẳng làm dân chủ tự do trên nước bà.

Con cảm ơn người vợ này đã hỗ trợ cho con về mọi mặt và luôn động viên con trên những con đường quanh co của vạn thế mà đạo con thành.

Con cảm ơn đệ tử của con trên tám mươi quốc gia đi chung đường tu học chơn đạo, tu chơn của Thượng Đế và Phật Tổ để chúng con thành chánh quả cho mình, và con dâng mười phần trăm công đức của con mà Trời Phật Thượng Thiên ban thưởng, con chia công đức hữu và vô đã cùng con hoàn thành sứ mạng lập kinh lập pháp cho nhân loại tu hành trong đời mới. Mười tỷ công đức này con chia mười phần trăm là một tỷ công đức, và con cảm ơn sự hỗ trợ và giúp đỡ cho con thành.

Còn từ đây về sau con dâng một phần ba công đức con người và Thần Tiên Thánh Phật hợp tác với con, xin Phật Mẫu và Đức Ngọc Đế

chia cho họ được công thành danh toại và cõi vô hình đắc công viên quả mãn kỳ ba.

**Con Kính Bút**  
**Đức Thầy Vô Danh Thị.**  
**Lạy Thầy Chúa Tể Càn Khôn.**  
**Lạy Mẹ Đại Từ Đại Bi.**  
**Nam Mô A Di Đà Phật.**

\*\*\*